

Bản án số: 64/2025/HS-PT

Ngày: 29/4/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thái Bình

Các Thẩm phán: ông Đặng Văn Cường, bà Nguyễn Thị Thủy Tiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Mai Hân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: ông Trần Văn Toàn- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 29/2025/TLPT-HS ngày 18 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo Bùi Đức H, do có kháng cáo của người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 81/2025/HS-ST ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo: BÙI ĐỨC H, sinh năm 1977; Tại: Nghệ An; Giới tính: nam; Nơi thường trú: A07-05 C, khu phố C, phường C, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi tạm trú: Bản 02, xã L, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Kiến trúc sư; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Quỳnh L (đã chết) và bà Vũ Thị N, sinh năm 1945; Tiền án, tiền sự: không; Có vợ là Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1988; Có 01 người con sinh năm 2019; Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

- Bị hại: Đỗ Nguyễn Quang H1, sinh năm 1982; Nơi thường trú: 429/51 L, phường A, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi tạm trú: Bản 02, xã L, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:

Bà Thái Thị Diễm T1 là Luật sư của Công ty L2 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh A (có mặt).

Địa chỉ: Số A đường L, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

Ông Nguyễn Đình Thái H2 là Luật sư của Văn phòng L3. Địa chỉ: 8 N, khối phố X, phường H, quận L, tp Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Đức H và Đỗ Nguyễn Quang H1 có mối quan hệ quen biết và có góp vốn kinh doanh chung với nhau tại khu dịch vụ cắm trại tự phát Boo C ở Bản B, xã L, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Quá trình kinh doanh hai bên có phát sinh mâu thuẫn trong việc phân chia lợi nhuận. Khoảng 19 giờ 05 phút, ngày 24/3/2024 H1 nhắn tin trên nhóm Z1 kể toán nội dung *“Địt mẹ mày thằng buổi, mày toàn thích gây sự những ngày Boo đông khách, nay tao rảnh nè, mày muốn cái con cặc gì thì xuống đây, mày nghĩ cái cỡ mày tao sợ lắm hả”*; *“10 con đàn bà cái mỗ cũng đéo bằng 1 thằng đàn bà như mày”*. Lúc này Nguyễn Thị Thanh T là vợ của H nhắn lại *“Địt vô cái mỗ chó mày sao hôm qua không hét lên. Anh hùng lên”*. H1 và T thách đố hẹn gặp đánh nhau tại chỗ sát bờ suối đoạn trên đường mòn giữa nơi kinh doanh suối đá La Ngâu của T với nơi kinh doanh dịch vụ cắm trại tự phát Boo Camping của H1.

Đến khoảng 21 giờ, cùng ngày T đi đến chỗ hẹn với H1, thấy T đi thì ông Nguyễn Thanh S (là cha ruột của T) và ông Lê Minh C (Chú họ của T) là người trông coi khu cắm trại cho H và T đi theo T, khi ra đến nơi Tuyên không thấy H1 đến; lúc này H1 có gọi 05 cuộc Z cho T nhưng T không bắt máy, T chụp màn hình cuộc gọi nhớ của H1 gửi lên Zalo nhóm và nhắn tin *“Mày đánh lộn trên điện thoại hả”*. Lúc này H đang ngủ thì H1 gọi Z cho H hẹn đánh nhau, thấy vậy H lấy xe ô tô biển số 51G-995.57 chạy qua chỗ H1 thì gặp T, S và C đang đứng trên đường. H dừng xe để T, S và C lên xe rồi cùng nhau đi đến nhà quản lý khu dịch vụ cắm trại tự phát của H1 quản lý; thấy xe ô tô của H gần đến nơi, H1 cầm 01 cây tre dài 90cm, đường kính 03cm đi ra chặn xe lại thì H dừng xe, H1 đi lại dùng cây tre đập 01 cái trúng vào Capo xe và đập cái thứ 02 trúng vào kính ghế trước bên hông phải xe ô tô nhưng không gây hư hỏng gì, thì T, S và C đi xuống xe, C và H1 ôm vật nhau bên hông phải của xe ô tô thấy vậy Văn Thị Kim O là bạn gái của H1 và S chạy đến can ngăn và đỡ H1 ngồi dậy; lúc này H lấy 01 cây kéo dài 94cm, lưỡi kéo dài 20cm, loại kéo cắt cây cảnh có hai tay cầm để dưới sàn giữa ghế lái với ghế sau xe ô tô đi xuống (cây kéo có sẵn trên xe ô tô) đến chỗ H1 dùng hai tay cầm cây kéo đánh 01 cái từ trên xuống trúng vào đỉnh đầu của H1 gây thương tích; cùng lúc này cây kéo H cầm quơ qua quơ lại trúng vào đầu của O gây thương tích; thấy vậy Lò Quốc D (là nhân viên của H1) ở Bản B, L, Tánh L1, Bình Thuận thấy H1 bị thương chảy máu ở đầu thì đến giật lấy cây kéo trên tay của H ra và đỡ H1 đứng dậy. Lúc này T lên xe ô tô lái quay đầu xe để đi về, thấy vậy H1 đứng

chặn trước đầu xe bên trái thì bị bánh xe ô tô quẹt vào cẳng chân trái của H1 gây thương tích thì T không lái xe nữa mà qua ghế phụ ngồi, H lên lái xe chở theo S và C đi về. H được mọi người đưa đi cấp cứu tại Trạm y tế xã L, sau đó chuyển đến Bệnh viện Đ điều trị.

- Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 513/KLTTCT-TTGDYKPYBT, ngày 14/6/2024, của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh B, kết luận thương tích của Đỗ Nguyễn Quang H1:

IV. Kết luận:

1. Các kết quả chính: Vết thương phần mềm vùng đỉnh đầu đã được điều trị hiện để lại sẹo kích thước: (6 x 0,6) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3%; Sưng nề bàn chân phải đã được điều trị hiện không còn dấu vết. Không đủ cơ sở tính tỷ lệ tổn thương cơ thể.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Đỗ Nguyễn Quang H1 tại thời điểm giám định là: 3%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác: Vết thương vùng đỉnh đầu do vật tày có cạnh gây ra; Vết thương vùng đỉnh đầu có chiều hướng lực tác động từ trên xuống dưới.

- Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số: 636/KLTTCT-TTGDYKPYBT, ngày 30/7/2024, của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh B, kết luận thương tích của Đỗ Nguyễn Quang H1:

IV. Kết luận:

1. Các kết quả chính: Vết thương - chấn thương vùng đỉnh đầu, lún sọ đỉnh phải đã được điều trị hiện ổn định, để lại sẹo kích thước: (6 x 0,6) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 8%; Vết thương phần mềm vùng đỉnh đầu phải đã được điều trị hiện để lại sẹo lành kích thước: (1x0,2) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%.

- Trầy xước da 1/3 trên mặt trước cẳng chân trái đã được điều trị hiện để lại sẹo lành kích thước: (6 x 0,6) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3%.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Đỗ Nguyễn Quang H1 tại thời điểm giám định bổ sung và tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 513/KLTTCT-TTGDYKPBT, ngày 14/6/2024 của Trung tâm Giám định y khoa - Pháp y tỉnh B là: 3% + 8% + 1% + 3% = 14%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác: Vết thương vùng đỉnh đầu phải, trầy xước da căng chân trái do vật tày có cạnh gây ra; Vết thương vùng đỉnh đầu phải có chiều hướng tác động từ trên xuống dưới; Trầy xước da căng chân trái có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương; Vết thương phần mềm vùng đỉnh đầu đã được điều trị hiện để lại sẹo kích thước: (6 x 0,6) cm và thương tích lún sọ đỉnh phải do một lần tác động gây ra.

- Ngày 03/10/2024 Trung tâm giám định y khoa - Pháp y tỉnh B có Công văn số: 630/GĐYKPY-PGD về việc trả lời Công văn số 1393/YC-ĐCSHS-KTMT ngày 27/8/2024 thương tích ông Đỗ Nguyễn Quang H1, như sau:

- Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Đỗ Nguyễn Quang H1 đối với các tổn thương: “Vết thương- chấn thương vùng đỉnh đầu, lún sọ vùng đỉnh phải, hiện vết thương để lại sẹo kích thước (6 x 0,6) cm” và “Vết thương phần mềm vùng đỉnh đầu phải đã điều trị hiện để lại sẹo kích thước (1 x 0,2) cm” là: $8\% + 3\% + 1\% = 12\%$.

- Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 445/KLTTCT-TTGDYKPYBT, ngày 21/5/2024, của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh B, kết luận thương tích của Văn Thị Kim O:

IV. Kết luận:

1. Các kết quả chính: Vết sây sát vùng đỉnh đầu trái đã được điều trị hiện để lại sẹo kích thước: (1,2 x 0,7) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2%; Vết sây sát mặt trong đốt 1 ngón 1 bàn chân trái đã được điều trị hiện để lại sẹo kích thước (1 x 0,2)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 01%.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà Văn Thị Kim O tại thời điểm giám định là: 3%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác: Các vết sây sát do vật tày gây ra; Vết sây sát vùng đỉnh đầu trái có chiều hướng lực tác động từ trên xuống dưới; Vết sây sát mặt trong đốt 1 ngón bàn chân trái có chiều hướng lực tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

- Về vật chứng trong vụ án: 01 cây kèm cắt cây xanh dài 94 cm có 02 cán bằng kim loại màu xám, tay cầm bằng cao su màu đen, lưỡi kèm bằng kim loại màu đen dài 20 cm đã qua sử dụng; 01 cây tre dài 90 cm đường kính 3 cm; Tiền Việt Nam đồng 5.000.000 đồng, bị cáo Bùi Đức H tự nguyện bồi thường cho bị hại tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tánh Linh.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra Đỗ Nguyễn Quang H1 không yêu cầu bồi thường;

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 81/2024/HS-ST ngày 23/12/2024, Tòa án

nhân dân huyện Tánh Linh đã quyết định:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 136; Điều 260; Điều 290; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Căn cứ vào điểm a, khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; Tuyên bố: Bị cáo Bùi Đức H phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán – Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của bộ luật hình sự về án treo; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán - Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán - Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo;

Xử phạt Bùi Đức H 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/12/2024).

Bản án sơ thẩm còn tuyên về chế định án treo, quyết định về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí, quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Ngày 24/12/2024, bị hại Đỗ Nguyễn Quang H1 có đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xét xử tăng mức hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại giữ nguyên đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, mức án cũng đã thỏa đáng, việc cho bị cáo được hưởng án treo cũng đúng quy định. Bị hại kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt, xử án tù giam đối với bị cáo là không có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Luật sư bảo vệ cho bị hại trình bày ý kiến cho rằng cần xem xét dấu hiệu tội “Giết người” đối với bị cáo, xem xét trách nhiệm những người đi cùng với bị cáo, việc giám định vết không tính vết thương ở chân là chưa đúng. Đề nghị cấp phúc thẩm xem xét hủy án sơ thẩm để điều tra xét xử lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của người bị hại làm trong hạn luật định, được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giải quyết theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội. Qua thẩm tra lại hồ sơ và lời khai bị cáo tại phiên tòa, có cơ sở để xác định:

Giữa bị cáo và bị hại có mối quan hệ quen biết xã hội và có hùn vốn làm ăn chung với nhau. Quá trình kinh doanh hai bên có nảy sinh mâu thuẫn trong việc phân chia lợi nhuận dẫn đến việc bị hại nhắn tin trên nhóm Z1 kế toán đề thách đồ đánh nhau với bị cáo. Khoảng 21 giờ 20 phút, ngày 24/3/2024, tại khu cắm trại tự phát Boo C ở Bản B, xã L, huyện T, Bùi Đức H đã có hành vi dùng 01 cây kéo (loại kéo cắt cây cảnh) dài 94cm, có hai cán bằng kim loại màu xám, tay cầm bằng cao su màu đen dài 20cm, là hung khí nguy hiểm đánh 01 cái trứng vào vùng đỉnh đầu của Đỗ Nguyễn Quang H1 gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Bùi Đức H về tội “*Cố ý gây thương tích*” là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của người bị hại, HĐXX thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 02 năm tù là thỏa đáng, không nặng, không nhẹ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại; Bị cáo có mẹ ruột là bà Vũ Thị N là người có công với Cách mạng, được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì và hạng Ba; Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội; Mặt khác nguyên nhân dẫn đến vụ án cũng cũng có phần lỗi của bị hại, bị hại có hành vi chửi bới, thách đồ đánh nhau với bị cáo trước, khi gặp nhau, bị hại có hành vi dùng cây tre đập vào xe của bị cáo trước dẫn đến việc bị cáo có phần bức xúc. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo có đủ các điều kiện để cho hưởng án treo theo quy định của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đó là: Có nhân thân tốt, có trên 02 tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và xét thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, người phạm tội có khả năng tự cải tạo và việc cho họ hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, do vậy Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm cho bị cáo hưởng án treo là có căn cứ.

[4] Luật sư bảo vệ quyền lợi cho người bị hại cho rằng cần xem xét dấu hiệu tội “Giết người” đối với bị cáo, xem xét trách nhiệm những người đi cùng với bị cáo, việc giám định không tính vết thương ở chân là chưa đúng. Đề nghị cấp phúc thẩm xem xét hủy án sơ thẩm để điều tra xét xử lại.

Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù bị cáo dùng hung khí đánh vào vùng trọng yếu của bị hại, nhưng xét nguyên do, ý thức và hành động của bị cáo, thể

hiện bị cáo không có ý định xâm hại tính mạng của bị hại. Bị cáo chỉ đánh một cái và để lại thương tích chỉ 12%, không phải trường hợp nào đánh vào vùng trọng yếu cũng là phạm tội “Giết người”. Đối với những người đi cùng bị cáo thì quá trình điều tra đã xác định không có bàn bạc, trao đổi gì với nhau, hành vi của từng người là độc lập, không có cơ sở xác định đồng phạm. Về vết thương ở chân của bị cáo đã xác định rõ là do khi T lái xe về, ông H1 chặn xe lại nên bánh xe quẹt vào chân H1 gây thương tích. Do đó không thể tính thương tích này vào thương tật của bị hại để xem xét trách nhiệm. Đại diện Viện kiểm sát tranh luận đề nghị không chấp nhận các quan điểm của Luật sư. Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

[5] Từ các phân tích trên, xét thấy kháng cáo của người bị hại và quan điểm của các Luật sư là không có căn cứ để chấp nhận, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí: Người bị hại không phải chịu án phí kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ : Điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của người bị hại Đỗ Nguyễn Quang H1. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 81/2024/HS-ST ngày 23/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

Về tội danh: Căn cứ vào điểm a, khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; Tuyên bố: Bị cáo Bùi Đức H phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Về hình phạt: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán – Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của bộ luật hình sự về án treo; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán - Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán - Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo;

Xử phạt Bùi Đức H 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/12/2024).

- Giao bị cáo Bùi Đức H cho Ủy ban nhân dân phường C, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Gia đình bị cáo Bùi Đức H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường C, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Người bị hại không phải nộp án phí Hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (Ngày 29/4/2025).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- TAND, VKSND, CA, THADS huyện TL;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Thuận;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Cổng TTĐT-TANDTC;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự, KTNV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHẠM THÁI BÌNH